

**KẾ HOẠCH**  
**thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 19/5/2024**  
**của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển Sâm Lai Châu**  
**giai đoạn 2024 - 2030, định hướng đến năm 2035**

Thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 19/5/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2024 - 2030, định hướng đến năm 2035. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết, như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1. Mục đích**

Tăng cường vai trò lãnh đạo của cấp ủy, tổ chức đảng; sự quản lý, điều hành của chính quyền từ huyện đến cơ sở; tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của toàn xã hội trong triển khai thực hiện Nghị quyết. Thực hiện đồng bộ việc phát triển Sâm Lai Châu từ phát triển vùng nguyên liệu đến chế biến, tiêu thụ sản phẩm và phù hợp với Quy hoạch vùng huyện thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 và các quy hoạch khác có liên quan. Huy động các nguồn lực, thu hút các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã vào đầu tư phát triển cây Sâm Lai Châu, từng bước đưa Sâm Lai Châu thành sản phẩm chủ lực, ngành hàng có giá trị kinh tế cao, đáp ứng nhu cầu thị trường; gắn phát triển Sâm Lai Châu với phát huy bản sắc văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc và phát triển du lịch.

**2. Yêu cầu**

Quán triệt đầy đủ, sâu sắc các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết số 17-NQ/TU, ngày 19/5/2024 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2024 - 2030, định hướng đến năm 2035; nâng cao nhận thức, trách nhiệm, sự vào cuộc của các cấp, các ngành, các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã và sự đồng thuận của Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện.

Cụ thể hóa Nghị quyết của Tỉnh ủy Lai Châu về phát triển Sâm Lai Châu giai đoạn 2024 - 2030, định hướng đến năm 2035 đảm bảo phù hợp với điều kiện của huyện. Việc xây dựng và chỉ đạo thực hiện phải đồng bộ, khả thi, xác định đúng nhiệm vụ trọng tâm, rõ lộ trình, rõ trách nhiệm và đa dạng linh hoạt các giải pháp.

Quá trình tổ chức thực hiện phải gắn với triển khai Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các chỉ thị, nghị quyết, kết luận của Trung ương, của tỉnh; thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc triển khai thực hiện; bổ sung, cập nhật chủ trương, nhiệm vụ mới đáp ứng yêu cầu, phù hợp với thực tiễn.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

Tổ chức thực hiện hiệu quả chủ trương, chính sách của Trung ương, của tỉnh; khai thác hiệu quả tiềm năng, lợi thế của huyện; thu hút các nhà đầu tư, các nguồn lực xã hội đầu tư, phát triển, hình thành vùng sản xuất tập trung, đưa cây Sâm Lai Châu thành ngành hàng có giá trị kinh tế cao, là sản phẩm chủ lực của huyện; góp phần tạo việc làm, tăng thu nhập cho người dân, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh trên địa bàn huyện.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

#### *a) Đến năm 2030*

- Xây dựng từ 02 cơ sở sản xuất giống trở lên được công nhận mã số cơ sở nuôi trồng theo quy định.

- Phát triển vùng trồng Sâm Lai Châu toàn huyện đạt khoảng 700 ha, tập trung tại các xã: Khun Há, Giang Ma, Hồ Thầu, Tả Lèng, Sơn Bình và một số xã có khả năng thích ứng để phát triển. 100% diện tích trồng Sâm Lai Châu được cấp mã số vùng trồng và chỉ dẫn địa lý.

- Sản lượng khai thác Sâm Lai Châu năm 2030 đạt khoảng 06 tấn/năm (*diện tích khai thác khoảng 20 ha/năm*), đảm bảo nguồn gốc xuất xứ, đạt tiêu chuẩn GACP-WHO (*Thực hành tốt nuôi trồng và thu hái dược liệu theo khuyến cáo của Tổ chức Y tế thế giới*) hoặc tương đương.

- Thu hút, hỗ trợ đầu tư, đầu tư 01 cơ sở sơ chế, chế biến các sản phẩm từ Sâm Lai Châu; phát triển hạ tầng giao thông và các hạ tầng thiết yếu tại các vùng trồng tập trung.

*b) Định hướng đến năm 2035:* Phát triển vùng trồng khoảng 1.000 ha, Sâm Lai Châu trở thành ngành hàng chủ lực, sản xuất hàng hóa, có giá trị xuất khẩu cao, tạo nguồn thu quan trọng cho huyện.

## **III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP**

### **1. Nhiệm vụ trọng tâm**

*1.1.* Thống kê, điều tra, đánh giá các vườn đã có của các doanh nghiệp, hộ gia đình, cá nhân để xây dựng vườn sưu tập nguồn gen Sâm Lai Châu; đồng thời củng cố các điều kiện, hoàn thiện thành vườn giống gốc tại một số vùng sinh thái điển

hành thuộc các xã Khun Há, Giang Ma. Thu hút, hỗ trợ đầu tư, xây dựng các cơ sở sản xuất giống Sâm Lai Châu, đảm bảo chất lượng và khả năng cung ứng giống có năng suất, chất lượng cao, chống chịu sâu, bệnh hại, thích nghi với các tiểu vùng sinh thái, đảm bảo đủ số lượng cung ứng cho vùng nguyên liệu tập trung. Quản lý chặt chẽ nguồn gốc giống, công tác sản xuất, kinh doanh giống đảm bảo hợp pháp, chặt chẽ theo quy định hiện hành. Đề xuất cấp có thẩm quyền hoàn thiện và triển khai thực hiện tốt các quy trình sản xuất giống và quy trình canh tác Sâm Lai Châu.

**1.2.** Rà soát, xác định quy mô, địa điểm cụ thể và quỹ đất, rừng phù hợp, tích hợp vùng trồng vào phương án quản lý rừng bền vững làm cơ sở phát triển bền vững Sâm Lai Châu. Quy mô và địa điểm cụ thể được xác định trên cơ sở đánh giá kỹ tiềm năng, năng lực đầu tư, quỹ đất, hiệu quả về kinh tế, xã hội, môi trường và nhu cầu thị trường. Đa dạng các phương pháp nuôi trồng cả dưới tán rừng và đất trồng để phát triển vùng nguyên liệu tập trung; ưu tiên ứng dụng công nghệ cao trong nuôi trồng, canh tác Sâm Lai Châu. Chỉ đạo, hướng dẫn nuôi trồng, phát triển Sâm Lai Châu bằng các giống đã được công nhận. Chỉ đạo cơ quan chuyên môn phối hợp cơ quan có liên quan hướng dẫn lập hồ sơ quản lý, cấp mã số vùng trồng và truy xuất nguồn gốc đối với toàn bộ diện tích Sâm Lai Châu của các tổ chức, cá nhân theo tiêu chuẩn GACP-WHO hoặc tương đương. Thực hiện chuyển đổi số trong quản lý, bảo tồn, phát triển Sâm Lai Châu.

**1.3.** Đẩy mạnh thu hút các doanh nghiệp đầu tư, phát triển Sâm theo chuỗi giá trị, chế biến sâu, gắn với thị trường tiêu thụ; đầu tư, phát triển các cơ sở chế biến Sâm gắn với vùng nguyên liệu theo hướng hiện đại. Xây dựng chuỗi sản xuất, liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ các sản phẩm. Phát triển, đa dạng hóa các sản phẩm Sâm Lai Châu theo chuỗi giá trị; phát triển các kênh giới thiệu, phân phối sản phẩm Sâm ở trong và ngoài huyện. Khuyến khích các tổ chức hình thành các cơ sở kiểm định nguồn gốc, chất lượng Sâm Lai Châu đạt tiêu chuẩn GLP (*Thực hành tốt phòng kiểm nghiệm dược phẩm*).

**1.4.** Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đăng ký và sử dụng có hiệu quả nhãn hiệu Sâm Lai Châu theo quy định. Tăng cường hoạt động xúc tiến thương mại, quảng bá sản phẩm Sâm Lai Châu; hợp tác, kết nối, chia sẻ kinh nghiệm trong việc bảo tồn và phát triển Sâm. Khuyến khích tham gia hội chợ, triển lãm giới thiệu các sản phẩm Sâm Lai Châu gắn với phát triển du lịch cộng đồng thông qua tổ chức các Lễ hội văn hóa, tuần lễ văn hóa, tham gia Lễ hội văn hóa Sâm,...; gắn phát triển Sâm Lai Châu với phát triển các hoạt động du lịch cộng đồng, quảng bá nét đặc sắc về văn hóa của đồng bào dân tộc thiểu số, kết hợp với giới thiệu về văn hóa, truyền thống canh tác và sử dụng Sâm Lai Châu.

**1.5.** Thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ, đầu tư, các chương trình, nguồn vốn đầu tư công và huy động các nguồn vốn hợp pháp đầu tư, nâng cấp đường giao

thông, đường điện kết nối đến các vùng nguyên liệu trồng Sâm Lai Châu tập trung, các cơ sở chế biến và hạ tầng thiết yếu khác phục vụ sản xuất, chế biến và tiêu thụ sản phẩm Sâm Lai Châu.

## **2. Các giải pháp chủ yếu**

### ***2.1. Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước; phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp về phát triển Sâm Lai Châu***

Các cấp ủy, tổ chức đảng và chính quyền các cấp, nhất là các địa phương có tiềm năng, lợi thế, được xác định vùng trọng điểm trong phát triển Sâm Lai Châu của huyện phải đưa chủ trương về đầu tư, phát triển Sâm Lai Châu vào nghị quyết cấp ủy, chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm và hằng năm với mục tiêu, giải pháp và lộ trình cụ thể. Thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát, kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện để tạo sự đột phá, đưa Sâm Lai Châu trở thành ngành hàng chủ lực của địa phương.

Quản lý, giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư, phát triển và chế biến sản phẩm Sâm Lai Châu, nhất là các dự án thuê rừng, đất lâm nghiệp, thuê môi trường rừng, liên kết sản xuất dưới tán rừng để trồng Sâm Lai Châu theo quy định của pháp luật. Quản lý, bảo tồn hiệu quả diện tích Sâm Lai Châu trong tự nhiên hiện có; nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, ngăn chặn, xử lý các hành vi vi phạm, gian lận thương mại trong kinh doanh Sâm Lai Châu. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong công tác tuyên truyền, vận động, giám sát và phản biện xã hội, bảo vệ quyền lợi chính đáng, hợp pháp của doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân tham gia đầu tư, phát triển, chế biến, kinh doanh Sâm Lai Châu.

### ***2.2. Tăng cường công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và nhân dân về bảo tồn, phát triển Sâm Lai Châu***

Lãnh đạo, chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, chính trị xã hội trong việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về bảo tồn, phát triển Sâm Lai Châu. Đẩy mạnh, đổi mới hình thức trong công tác tuyên truyền, giáo dục để tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, ý thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, doanh nghiệp, cộng đồng dân cư, hộ gia đình và mọi cá nhân thấy rõ vai trò quan trọng của phát triển Sâm Lai Châu. Tăng cường xây dựng tin, bài... đăng tải lên các phương tiện thông tin đại chúng phổ biến các mô hình sản xuất, các sản phẩm từ Sâm Lai Châu có nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý, từng bước làm thay đổi tư duy từ trồng, phát triển Sâm Lai Châu tự phát, nhỏ lẻ sang phát triển theo hướng tập trung, liên kết sản xuất hàng hóa, tạo giá trị gia tăng cao, đóng góp quan trọng vào sự phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết việc làm, nâng

cao thu nhập cho người dân; tạo sự đồng thuận, thống nhất, quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và Nhân dân trong quá trình triển khai thực hiện.

### ***2.3. Khoa học, công nghệ và phát triển nguồn nhân lực***

Tăng cường hợp tác với các tổ chức, nhà khoa học nghiên cứu, bảo tồn, khai thác, sử dụng bền vững Sâm Lai Châu; sử dụng giống cho năng suất, chất lượng tốt góp phần nâng cao hiệu quả kinh tế; ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, điều hành từ khâu nuôi trồng đến khai thác, chế biến, truy xuất nguồn gốc sản phẩm. Phát triển các hình thức hợp tác trong trồng, chế biến và tiêu thụ các sản phẩm Sâm Lai Châu.

Chú trọng công tác phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, nâng cao trình độ và năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý, cán bộ kỹ thuật nông - lâm nghiệp. Phối hợp với các đơn vị, tổ chức liên quan tổ chức các hoạt động đào tạo, tập huấn kỹ thuật về trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản cho người trồng Sâm. Tăng cường năng lực, nâng cao hiệu quả hoạt động cho các hợp tác xã, tổ hợp tác nhằm đáp ứng các yêu cầu về nâng cao chất lượng sản phẩm.

### ***2.4. Công tác bảo tồn, phát triển nguồn giống, cơ sở sản xuất giống; tổ chức sản xuất và phát triển vùng nguyên liệu***

Chỉ đạo rà soát, đánh giá những vườn đang được chăm sóc tại doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân; xác định những cây Sâm Lai Châu di thực từ tự nhiên, được chăm sóc, bảo vệ, sinh trưởng, phát triển tốt để đề nghị hỗ trợ đầu tư, hình thành vườn sưu tập nguồn gen Sâm Lai Châu và củng cố, hoàn thiện xây dựng vườn giống gốc. Chỉ đạo các cơ sở đã được cấp mã số cơ sở trồng Sâm Lai Châu hoàn thiện điều kiện, thủ tục để tổ chức sản xuất giống đảm bảo theo quy định. Chính quyền cơ sở căn cứ vào điều kiện thực tiễn và nhu cầu phát triển, tổ chức rà soát, điều tra, đánh giá, xác định cụ thể về diện tích các khu vực có điều kiện phù hợp để tạo quỹ đất nuôi trồng, phát triển Sâm Lai Châu. Thực hiện có hiệu quả các giải pháp cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp; cộng đồng bản, hộ gia đình thành lập hợp tác xã, tổ hợp tác có quy mô phù hợp để liên kết thực hiện nuôi trồng, chế biến, tiêu thụ Sâm Lai Châu. Thu hút người dân sống gần rừng tham gia vào hoạt động trồng, chăm sóc, bảo vệ, thu hái Sâm Lai Châu để chia sẻ lợi ích, gắn với bảo vệ rừng, tạo việc làm, nâng cao thu nhập.

### ***2.5. Phát triển thị trường và mở rộng hợp tác***

Tăng cường hợp tác với các tổ chức, nhà khoa học nghiên cứu, bảo tồn, khai thác, sử dụng bền vững, chuyển giao khoa học công nghệ sản xuất giống, quy trình canh tác phát triển vùng nguyên liệu, thu hoạch, bảo quản, chế biến, phát triển thị trường Sâm Lai Châu; tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại để giới thiệu,

quảng bá sản phẩm Sâm Lai Châu đến người tiêu dùng để kết nối, mở rộng thị trường tiêu thụ sản phẩm. Tăng cường nắm bắt thông tin về thị trường, phổ biến, thông tin đến các doanh nghiệp, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh sản phẩm Sâm Lai Châu. Khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ sản xuất kinh doanh sản phẩm Sâm Lai Châu đầu tư nâng cấp, mua mới máy móc, dây chuyền hiện đại vào sản xuất, đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, cải tiến mẫu mã, góp phần nâng cao chất lượng và giá trị sản phẩm Sâm Lai Châu.

### **2.6. Chính sách phát triển Sâm Lai Châu**

Rà soát chính sách phát triển cây Sâm Lai Châu; nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, ban hành mới chính sách phù hợp thực tiễn của huyện. Khuyến khích cộng đồng dân cư, hộ gia đình, cá nhân, các chủ rừng tự tổ chức phát triển hoặc liên doanh, liên kết với các tổ chức kinh tế để phát triển Sâm Lai Châu theo quy định.

### **2.7. Huy động nguồn vốn đầu tư**

Tiếp tục triển khai hiệu quả các cơ chế, chính sách của Trung ương, của tỉnh về phát triển dược liệu, trong đó có Sâm Lai Châu; thực hiện tốt nguồn vốn đầu tư từ Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030; lồng ghép các nguồn vốn khác để đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng phục vụ phát triển dược liệu, nhất là hạ tầng giao thông, điện, nước, viễn thông và các hạ tầng thiết yếu khác. Hướng dẫn nhà đầu tư tiếp cận các nguồn hỗ trợ tín dụng của Nhà nước; khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư phát triển Sâm Lai Châu.

**2.8.** Chủ động phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Y tế, các sở, ngành, cơ quan có liên quan trong triển khai nhiệm vụ Chương trình phát triển Sâm Lai Châu trên địa bàn huyện.

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1.** Các cấp ủy, tổ chức đảng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo quán triệt, tuyên truyền thực hiện Nghị quyết; Đảng ủy các xã: Khun Há, Giang Ma, Hồ Thầu, Tả Lèng, Sơn Bình và một số xã có khả năng thích ứng để phát triển cây Sâm Lai Châu xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết của Tỉnh ủy và Kế hoạch này phù hợp với điều kiện thực tiễn của địa phương.

**2.** Ủy ban nhân dân huyện cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch này trong thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm, giai đoạn; tăng cường kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện; định kỳ sơ kết, tổng kết việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Tỉnh và Kế hoạch của huyện, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện.

**3.** Ban Tuyên giáo Huyện uỷ chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan hướng dẫn tuyên truyền, quán triệt sâu rộng nội dung Nghị quyết của Tỉnh uỷ, Kế hoạch này về phát triển Sâm Lai Châu; phối hợp theo dõi, kiểm tra đánh giá kết quả triển khai thực hiện.

**4.** Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ, đẩy mạnh tuyên truyền nội dung của Nghị quyết và Kế hoạch này tới đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh uỷ (b/c),
- Ban cán sự đảng UBND tỉnh,
- Đ/c Nguyễn Ngọc Vinh - Ủy viên Ban Thường vụ, Chủ nhiệm UBKT Tỉnh uỷ,
- Thường trực Huyện uỷ, HĐND huyện; Lãnh đạo UBND huyện,
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể huyện,
- Các đồng chí ủy viên BCH Đảng bộ huyện,
- Lưu.

**T/M HUYỆN ỦY  
BÍ THƯ**

**Tần Thị Quế**